

Bản án số: 05/2017/HC-ST

Ngày: 06-6-2017

V/v khởi kiện hành vi hành chính của

Ủy ban nhân dân thành phố H

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Trung.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Duy Cường.

2. Ông Trần Bá Trung.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Quỳnh Châu, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:**  
Ông Đoàn Văn Sinh, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, số 11 Tôn Đức Thắng, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hành chính thụ lý số 08/2016/ TLST-HC ngày 08 tháng 12 năm 2016 về việc khởi kiện hành vi hành chính tại văn bản số 251/UBND-ĐC ngày 27/01/2016 của UBND thành phố H, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2017/QĐXXST-HC ngày 25 tháng 5 năm 2017 giữa các đương sự:

*1. Người khởi kiện:* Bà Lê Thị E.

Trú tại: đường M, phường X, thành phố H. Có mặt.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Trần Công N; trú tại: phường B, thị xã T, tỉnh Thừa Thiên Huế. (Theo văn bản ủy quyền ngày 07/4/2017). Có mặt.

*2. Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân thành phố H;

Địa chỉ: đường H, thành phố H.

*Người đại diện hợp pháp:* Ông Châu Văn L, chức vụ: Phó Chủ tịch UBND thành phố H. Có mặt.

*3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Nguyễn An K; địa chỉ: Phường X, thành phố H. Có mặt.

- + Bà Nguyễn Thị L; địa chỉ: Phường X, thành phố H. Vắng mặt.
- + Bà Nguyễn Thị V; địa chỉ: Phường X, thành phố H. Vắng mặt.
- + Ông Nguyễn An T; địa chỉ: đường X, huyện X, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt.
- + Ông Nguyễn An M; địa chỉ: Phường X, thành phố H. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 29 tháng 11 năm 2016 của bà Lê Thị E và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18 tháng 7 năm 2013, Tòa án nhân dân thành phố H ban hành Quyết định số 68A/2003/QĐST-DS công nhận sự thỏa thuận phân chia di sản thừa kế giữa các đương sự cụ thể như sau:

1. Phần Đất thờ cúng giao cho bà Lê Thị E quản lý là 471,7m<sup>2</sup> trong đó có 150 m<sup>2</sup> đất ở, còn lại là đất nông nghiệp.
  2. Bà Lê Thị E nhận phần 886,8m<sup>2</sup> đất trong đó phần đất ở là 150m<sup>2</sup>, còn lại là đất nông nghiệp.
  3. Bà Lê Thị E nhận phần 110,85m<sup>2</sup> đất nông nghiệp.
  4. Ông Nguyễn Văn K nhận phần 110,85m<sup>2</sup> đất nông nghiệp.
  5. Ông Nguyễn An M nhận phần 110,85m<sup>2</sup> đất nông nghiệp.
  6. Ông Nguyễn An T nhận phần 110,85m<sup>2</sup> đất nông nghiệp.
  7. Bà Nguyễn Thị V nhận phần 110,85m<sup>2</sup> đất nông nghiệp.
  8. Bà Nguyễn Thị L nhận phần 110,85m<sup>2</sup> đất nông nghiệp.
- Tổng cộng: 2.023,60 m<sup>2</sup>

Tuy nhiên từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực đến nay thì UBND thành phố H vẫn không tạo điều kiện cho gia đình bà E tách thửa để thi hành Quyết định nói trên. Ngày 27/01/2016 UBND thành phố H có Công văn số 251/UBND-ĐC về việc trả lời đơn kiến nghị của bà Lê Thị E, trong đó UBND thành phố H nêu lý do không cho tách thửa vì Quyết định của Tòa án không đề cập vấn đề tách thửa cho các đương sự, vị trí thửa đất thuộc quy hoạch đất sinh thái, đồng thời hiện nay vẫn chưa có quy định cho phép tách thửa đối với đất nông nghiệp.

Không đồng ý với các lý do UBND thành phố H đã nêu ở trên, bà Lê Thị E cho rằng Quyết định số 68A/2003/QĐST-DS của Tòa án nhân dân thành phố H là đảm bảo đúng theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 và Quyết định số 32/2014/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế. Vì vậy, bà E khởi kiện UBND thành phố H về hành vi không giải quyết cho gia đình bà được tách thửa theo Quyết định số 68A/2003/QĐST-DS ngày 18/7/2013 của Tòa án nhân dân thành phố H và yêu cầu UBND thực hiện nghiêm túc Quyết định số 68A/2003/QĐST-DS, giải quyết cho gia đình bà E được tách thửa để phân chia thừa kế theo quy định của pháp luật.

Người bị kiện UBND thành phố H có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị E như sau:

Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 68A/2003/QĐST-DS ngày 18/7/2013 của Tòa án nhân dân thành phố H chỉ công nhận sự phân chia di sản thừa kế của các đương sự, không đề cập đến vấn đề tách thửa cho các đương sự. Mặt khác, vị trí thửa đất của gia đình bà Lê Thị E thuộc quy hoạch đất sinh thái được UBND tỉnh Thừa Thiên Huế phê duyệt tại Quyết định số 299/QĐ-UB ngày 16/02/2004. Đồng thời hiện nay Nhà nước chưa có quy định cho phép tách thửa đối với thửa đất mới hình thành từ việc tách thửa là đất nông nghiệp. Do đó, UBND thành phố H ban hành Công văn số 251/UBND-ĐC ngày 27/01/2016 về việc trả lời đơn cho bà Lê Thị E là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

Ngày 05/5/2017, Tòa án đã tiến hành tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và tiến hành đối thoại để các đương sự thống nhất với nhau về việc giải quyết vụ án nhưng người khởi kiện vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và người bị kiện giữ nguyên Công văn số 251/UBND-ĐC về việc trả lời đơn kiến nghị của bà Lê Thị E. Vì vậy, hôm nay Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án hành chính để Hội đồng xét xử xem xét, quyết định. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh có quan điểm:

Về chấp hành pháp luật tố tụng: kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi nghị án, thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật tố tụng hành chính; các đương sự trong vụ án cũng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung: văn bản số 251/UBND-ĐC ngày 27/01/2016 của UBND thành phố H không đồng ý tách thửa cho bà Lê Thị E và trả lại hồ sơ là có căn cứ, cần chấp nhận. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo hướng bác đơn khởi kiện của bà Lê Thị E.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử sơ thẩm vụ án hành chính thấy:

#### **1. Về thủ tục tố tụng:**

Ngày 27/01/2016 UBND thành phố H ban hành Công văn số 251/UBND-ĐC trả lời đơn kiến nghị của bà Lê Thị E về việc không thực hiện việc tách thửa theo Quyết định số 68A/2003/QĐST-DS ngày 18 tháng 7 năm 2013 của Tòa án nhân dân thành phố H.

Công văn số 251/UBND-ĐC ngày 27/01/2016 là hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án bằng vụ án hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Luật Tố tụng Hành chính;

Ngày 29/11/2016, bà Lê Thị E nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, yêu cầu UBND thành phố H thực hiện Quyết định số 68A/2003/QĐST-DS ngày 18 tháng 7 năm 2013 của Tòa án nhân dân thành phố H là trong thời hiệu khởi kiện quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tổ tụng Hành chính.

Vì vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã thụ lý và đưa ra giải quyết vụ án hành chính là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 4 Điều 32 Luật Tổ tụng hành chính.

## 2. Về nội dung vụ án:

- Xét tính hợp pháp và có căn cứ về hình thức, nội dung của Công văn số 251/UBND-ĐC:

Căn cứ khoản 4, khoản 14 Điều 22, khoản 3 Điều 23, khoản 2 Điều 204 Luật Đất đai; Điều 31 Luật Khiếu nại, thì Công văn số 251/UBND-ĐC của UBND thành phố H được ban hành đúng quy định của pháp luật về hình thức giải quyết đơn yêu cầu, kiến nghị trong lĩnh vực quản lý đất đai.

Căn cứ Điều 39 Luật Đất đai quy định về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh thì vị trí thửa đất của bà E nằm trong vùng quy hoạch theo Quyết định số 299/QĐ-UB ngày 16/02/2004 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế; căn cứ khoản 1 Điều 3 Quyết định số 32/2014/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế quy định: diện tích đất ở tối thiểu được phép tách thửa phải đảm bảo diện tích tối thiểu là 40m<sup>2</sup>. Mặt khác hiện nay UBND tỉnh Thừa Thiên Huế chưa ban hành quy định về cho phép tách thửa diện tích đất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế. Vì vậy, UBND thành phố H ban hành Công văn số 251/UBND-ĐC trả lời đơn của bà Lê Thị E về lý do không tách thửa cho gia đình bà theo Quyết định số 68A/2003/QĐST-DS của Tòa án nhân dân thành phố H là có căn cứ, đúng theo quy định của pháp luật.

- Xét tính hợp pháp về thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành Công văn số 251/UBND-ĐC:

Căn cứ khoản 4, khoản 14 Điều 22, khoản 3 Điều 23, khoản 2 Điều 204 Luật Đất đai thì UBND các cấp có trách nhiệm quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và giải quyết tranh chấp về đất đai, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quản lý và sử dụng đất đai. Căn cứ Điều 18 Luật khiếu nại về thẩm quyền giải quyết khiếu nại thì việc UBND thành phố H ban hành Công văn số 251/UBND-ĐC ngày 27/01/2016 trả lời đơn kiến nghị của bà Lê Thị E là đúng thẩm quyền, trình tự và thủ tục ban hành văn bản về nội dung quản lý nhà nước về đất đai.

- Xét thời hiệu, thời hạn ban hành Công văn số 251/UBND-ĐC:

Bà Lê Thị E gửi đơn kiến nghị đến UBND thành phố H yêu cầu UBND thành phố thực hiện Quyết định số 68A/2003/QĐST-DS ngày 18 tháng 7 năm 2013 của Tòa án nhân dân thành phố H. Ngày 27/01/2016 UBND thành phố H ban hành Công văn số 251/UBND-QĐ về việc giải quyết đơn của bà Lê Thị E.

Căn cứ khoản 2 Điều 204 Luật Đất đai về giải quyết khiếu nại, khiếu kiện về đất đai; Điều 9 Luật Khiếu nại về thời hiệu khiếu nại và Điều 28 Luật Khiếu nại về thời hạn giải quyết khiếu nại thì ngày 27/01/2016 UBND thành phố ban hành Công văn số 251/UBND-QĐ là nằm trong thời hiệu và thời hạn quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực quản lý đất đai.

Vì vậy, căn cứ vào các nội dung như đã phân tích ở trên, Hội đồng xét xử xét thấy Công văn số 251/UBND-ĐC ngày 27/01/2016 của UBND thành phố H trả lời đơn kiến nghị của bà Lê Thị E về lý do không thực hiện việc tách thửa đất cho bà theo Quyết định số 68A/2003/QĐST-DS của Tòa án nhân dân thành phố H là có căn cứ, đúng với các quy định của pháp luật. Đây là hành vi hành chính của UBND thành phố H đối với bà E mà không liên quan đến các ông bà Nguyễn An K, Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị V, Nguyễn An T và Nguyễn An M và tại phiên tòa hôm nay các ông cũng thừa nhận như vậy. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị E yêu cầu hủy Công văn số 251/UBND-ĐC ngày 27/01/2016 và yêu cầu UBND thành phố H thực hiện việc tách thửa đất theo Quyết định số 68A/2003/QĐST-DS của Tòa án nhân dân thành phố H.

Về án phí hành chính sơ thẩm: bà Lê Thị E phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 32, điểm a Khoản 2 Điều 193 của Luật Tổ tụng Hành chính;

Căn cứ vào khoản 4, khoản 14 Điều 22, khoản 3 Điều 23, Điều 39, khoản 2 Điều 204 Luật Đất đai;

Căn cứ Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

- Bác yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị E đối với Công văn số 251/UBND-ĐC ngày 27/01/2016 của UBND thành phố H trả lời đơn của bà Lê Thị E về việc yêu cầu UBND thành phố H thực hiện việc tách thửa đất cho bà E theo Quyết định số 68A/2003/QĐST-DS của Tòa án nhân dân thành phố H.

- Về án phí hành chính sơ thẩm: bà Lê Thị E phải chịu 200.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm đã nộp là 200.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 005269 ngày 08/12/2016 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bản án sơ thẩm được xét xử công khai, các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- UBND tỉnh TT Huế;
- Chi cục THADS tỉnh TT Huế;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Trung**

